

Số: /QĐ-TDTT BN

Bắc Ninh, Ngày tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành mức thu học phí các hệ đào tạo năm học 2026-2027

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 3/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết 12/NQ-HĐT ngày 9/7/2025 của Hội đồng trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh;

Xét đề nghị Trường đào tạo, Kế toán trưởng;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quyết định mức thu học phí năm học 2026-2027 cho các hệ đào tạo của trường Đại học Thể dục, Thể thao Bắc Ninh (Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực năm học 2026-2027.

Điều 3. Trưởng phòng Đào tạo; Kế toán trưởng; Trưởng các đơn vị trực thuộc Trường và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu (b/c);
- Các khoa;
- Phòng ĐT; Phòng KT&CTSV
- Lưu P.TCPCTV(T3)

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Nguyễn Văn Phúc

PHỤ LỤC
MỨC THU HỌC PHÍ NĂM HỌC 2026-2027
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH
(Kèm theo Quyết định số/QĐ-TDTTBN ngày /8/2026)

Đơn vị: đồng

STT	Ngành đào tạo	Mức thu/ tín chỉ	Mức thu/kỳ học		Mức thu /năm học 2026-2027
			Kỳ 1	Kỳ 2	
1	Giáo dục thể chất				
	Khóa đại học 61	526.470	8.950.000	8.950.000	17.900.000
	Khóa đại học 62	596.666	8.950.000	8.950.000	17.900.000
2	Huấn luyện thể thao				
	Khóa đại học 59	612.667	11.640.000	10.416.000	22.056.000
	Khóa đại học 60	580.000	9.280.000	6.380.000	15.660.000
	Khóa đại học 61	636.000	10.176.000	6.996.000	17.172.000
	Khóa đại học 62	704.000	11.264.000	7.744.000	19.008.000
3	Quản lý thể dục thể thao				
	Khóa đại học 59	754.770	11.321.550	8.302.450	19.624.000
	Khóa đại học 60	585.000	8.775.000	9.945.000	18.720.000
	Khóa đại học 61	646.000	13.566.000	10.336.000	23.902.000
	Khóa đại học 62	715.000	12.870.000	7.865.000	20.735.000
4	Y sinh học thể dục thể thao				
	Khóa đại học 59	549.250	10.985.000	6.591.000	17.576.000
	Khóa đại học 60	589.400	12.377.400	8.251.600	20.629.000

	Khóa đại học 61	651.400	9.119.600	9.119.600	18.239.200
	Khóa đại học 62	720.700	7.207.000	12.972.600	20.179.600
5	Thạc sĩ		13.425.000	13.425.000	26.850.000
6	Tiến sĩ		22.375.000	22.375.000	44.750.000